

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LẤP VÒ
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 23-02-2023

V/v Ly hôn, tranh chấp

nuôi con khi ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẤP VÒ, TỈNH ĐỒNG THÁP**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Văn Nội.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Chung Thị Thu Nguyệt.

2. Bà Nguyễn Kim Huyền.

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Lê Phú Quý là Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp.

Ngày 23 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở của Tòa án nhân dân huyện Lấp Vò xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 06/2023/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 01 năm 2023, về “Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 06 tháng 02 năm 2023 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Trần Văn O, sinh năm 1987; địa chỉ: ấp BB, xã B, huyện L, tỉnh Đ.

- Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Thúy N, sinh năm 1993; địa chỉ: ấp BB, xã B, huyện L, tỉnh Đ.

(Nguyên đơn có mặt, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Tại đơn khởi kiện đề ngày 20/12/2022 và tại phiên tòa ngày hôm nay, nguyên đơn anh Trần Văn O trình bày:

1. Về hôn nhân: Vào năm 2014, anh O và chị N tổ chức đám cưới và đăng ký kết hôn theo đúng quy định của pháp luật. Được Ủy ban nhân dân xã B, huyện L tỉnh Đ cấp giấy chứng nhận kết hôn số 088/2014, quyền số 01/2014 vào ngày 09/07/2014. Vợ chồng sống chung hạnh phúc đến tháng 03/2019 thì chị N tự ý bỏ nhà đi để lại con cho anh O nuôi dưỡng cho đến nay không về gia đình cũng

không liên lạc gì với anh O. Anh O đã yêu cầu Toà án nhân dân huyện Lấp Vò giải quyết việc dân sự yêu cầu tuyên bố mất tích. Toà án đã giải quyết bằng quyết định giải quyết việc dân sự số 12/2022/QDST-DS ngày 18/11/2022 đến nay cũng không có tin tức gì của chi N. Nay anh O yêu cầu được ly hôn với chi N để ổn định cuộc sống.

2. Về nuôi con chung: Quá trình chung sống anh O và chi N có 02 con chung tên Trần Hoàng Ánh Nh sinh ngày 05/11/2014 và Trần Hoàng Bảo N sinh ngày 01/02/2018. Hiện nay anh O đang trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con chung. Nay ly hôn anh O yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng 02 con chung và không yêu cầu chi N cấp dưỡng nuôi con.

3. Về chia tài sản: Không có, không yêu cầu giải quyết;

4. Về nợ chung: Không có, không yêu cầu giải quyết.

- Bị đơn là chị Nguyễn Thị Thúy N đã đi khỏi địa phương từ tháng 3/2019 và Tòa án nhân dân huyện Lấp Vò đã giải quyết việc dân sự tuyên bố mất tích theo quyết định giải quyết việc dân sự số 12/2022/QDST-DS ngày 18/11/2022, đến nay cũng không có mặt tại địa phương. Tòa án đã niêm yết các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật nhưng chi N vẫn vắng mặt. Do đó, Tòa án căn cứ vào tài liệu chứng cứ do nguyên đơn cung cấp và các căn cứ của pháp luật để xem xét giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân huyện Lấp Vò nhận định.

[1] Về tố tụng: Anh Trần Văn O yêu cầu được ly hôn với chị Nguyễn Thị Thúy N, yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng con chung. Còn về tài sản chung và nợ chung không yêu cầu Toà án giải quyết nên quan hệ tranh chấp được xác định là “Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn” được quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự. Nơi cư trú cuối cùng của bị đơn trước khi mất tích ở huyện Lấp Vò nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Lấp Vò theo quy định tại Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về yêu cầu của đương sự:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Trần Văn O và chị Nguyễn Thị Thúy N được Ủy ban nhân dân xã B, huyện L, tỉnh Đ tổ chức đăng ký kết hôn và được cấp giấy chứng nhận kết hôn số 088/2014, quyển số 01/2014 vào ngày 09/07/2014 theo đúng quy định của pháp luật nên hôn nhân giữa anh O và chi N là hợp pháp được pháp luật công nhận. Theo anh O trình bày thì anh O và chi N sống chung với nhau đến tháng 3/2019 thì chi N bỏ nhà ra đi để con lại cho anh O nuôi cho đến nay không về gia đình và không liên lạc với ai nên hiện nay không có tin tức gì của chi N. Anh O đã yêu cầu Toà án nhân dân huyện Lấp Vò giải quyết việc dân sự tuyên bố chi N mất tích, Toà án đã giải quyết bằng quyết định số

11/2022/QĐST-DS ngày 18/11/2022 nhưng đến nay cũng không có tin tức gì về việc chị N còn sống hay là đã chết. Nay anh Trần Văn O yêu cầu Tòa án giải quyết cho anh O được ly hôn với chị Nguyễn Thị Thúy N để ổn định cuộc sống. Xét thấy, chị Nguyễn Thị Thúy N đã bỏ đi từ tháng 3 năm 2019 đến nay không chung sống với anh O và cũng không có mặt tại nơi cư trú, không có tin tức gì kể từ khi Tòa án tuyên bố chị N mất tích cho đến nay. Tại khoản 2 Điều 56 luật hôn nhân và gia đình quy định *“Trong trường hợp vợ hoặc chồng của người bị Tòa án tuyên bố mất tích yêu cầu ly hôn thì Tòa án giải quyết cho ly hôn”*. Do đó, yêu cầu xin ly hôn của anh O là có căn cứ và phù hợp pháp luật nên chấp nhận.

[2.2] Về con chung: Theo anh Trần Văn O trình bày thì quá trình chung sống giữa anh O và chị N có 02 con chung tên Trần Hoàng Ánh Nh sinh ngày 05/11/2014 và Trần Hoàng Bảo N sinh ngày 01/02/2018. Cả hai con chung hiện nay anh O đang trực tiếp nuôi dưỡng. Nay ly hôn anh O yêu cầu được tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu chị N cấp dưỡng nuôi con. Còn chị N vắng mặt tại phiên toà nên không trình bày ý kiến của mình về con chung và cấp dưỡng nuôi con. Đồng thời, cháu Trần Hoàng Ánh Nh cũng có nguyện vọng được tiếp tục sống với anh O. Do đó Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của anh O giao 02 con chung tên Trần Hoàng Ánh Nh sinh ngày 05/11/2014 và Trần Hoàng Bảo N sinh ngày 01/02/2018 cho anh O được tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng nuôi con không xem xét giải quyết.

[2.3] Về tài sản: Anh O không yêu cầu giải quyết, nên Tòa án không xem xét.

[2.4] Về nợ chung: Anh O không yêu cầu giải quyết, nên Tòa án không xem xét.

[3] Về án phí: Anh Trần Văn O phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 8, khoản 1 Điều 9, khoản 2 Điều 56, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Cho anh Trần Văn O được ly hôn với chị Nguyễn Thị Thúy N.

2. Về con chung: Giao con 02 con chung tên Trần Hoàng Ánh Nh sinh ngày 05/11/2014 và Trần Hoàng Bảo N sinh ngày 01/02/2018 cho anh Trần Văn O được tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng.

3. Về cấp dưỡng nuôi con: Không xem xét giải quyết.

4. Về tài sản: Không xem xét giải quyết.

5. Về nợ chung: Không xem xét giải quyết.

6. Về án phí: Anh Trần Văn O phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí mà anh O đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0016363 ngày 10/01/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lấp Vò.

7. Về quyền kháng cáo: Anh Trần Văn O có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng chị Nguyễn Thị Thúy N có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

8. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND H.Lấp Vò;
- Chi cục THADS H.Lấp Vò;
- UBND xã B.H.L (số 088/2014 ngày 09/07/2014)
- Lưu: VP- Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Phan Văn Nội